

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày 17-8-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dũng và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H, sinh năm 1987, tại Nam Sách, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T; gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ Phạm Thị M đã ly hôn, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 30 ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2017. Chấp hành xong án phí HSST và án phí DSST ngày 27/6/2017.

Tại bản án số 59 ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 11/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Chị Hồ Thị X, sinh năm 1989; Chỗ ở: Thôn Lâu Động, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. ĐKKH: Ấp Thanh Mỹ B, xã Bình

Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn Thái Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/6/2021, Trần Văn H thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến khu vực xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng để mua ma túy loại “đá” về sử dụng. H gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi và địa chỉ, hỏi mua ma túy với tổng số tiền 2.000.000 đồng, được người đàn ông đó cho thêm gói ma túy loại Heroine. Sau đó H đi về phòng trọ tại thôn Lâu Động, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (H thuê phòng trọ của ông Hoàng Văn H1), rồi chia túi ma túy đá ra làm 10 phần cho vào 10 túi nilon nhỏ và chia túi ma túy Heroine ra làm 17 phần rồi dùng giấy bạc gói lại. H cất giấu 10 túi ma túy đá ở tại chân giá để bát; còn 17 gói ma túy loại Heroine, H cất giấu ở tấm rèm trong phòng trọ. Đến khoảng 23 giờ 15 phút ngày 09/6/2021, Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phối hợp cùng Công an xã Quang Thành đến kiểm tra phát hiện và thu giữ tại chân giá để bát trong phòng trọ của H 10 gói nilon kích thước (1,5x2)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì), thu tại tấm rèm 17 gói giấy bạc chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì).

Tại Kết luận giám định số 309/TB-PC09 ngày 12/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì thứ nhất, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 1,560g là ma túy loại Heroine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì thứ hai, gửi đến giám định khối lượng là: 2,515g là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: 2,359g Methamphetamine và 1,464g Heroine và 17 mảnh giấy bạc, 10 túi nilon.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX (sau đây gọi tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/6/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây gọi tắt: BLTTHS):

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có đối tượng hoàn lại sau giám định gồm: 2,359g Methamphetamine và 1,464g Heroine và 17 mảnh giấy bạc, 10 túi nilon.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Trần Văn H có tội và áp dụng pháp luật:* Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 09/6/2021, trong phòng trọ của Trần Văn H ở thôn Lâu Động, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Trần Văn H có hành vi cất giấu tại chân giá để bát 2,515g gam ma túy loại Methamphetamine và tại tấm rèm 1,560g ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng khối lượng các chất ma túy tính theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ là 4,075 gam.

[3]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, HĐXX xác định là tội phạm rất

ng nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Từ những căn cứ trên, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù với thời gian phù hợp theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vỏ bao gói không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Trong vụ án này, đối với chị Hồ Thị X là bạn gái ở cùng phòng trọ với H nhưng chị X không biết H chia và cất giấu ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý đối với chị X; đối với người đàn ông bán chất ma túy cho Trần Văn H và người lái xe ôm, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/6/2021.

3/ Về vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong ghi số 309/KLGĐ-PC09 (trong có đối tượng hoàn lại sau giám định gồm: 2,359g Methamphetamine và 1,464g Heroine và 17 mảnh giấy bạc, 10 túi nilon).

Vật chứng nêu trên hiện đang được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn. Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa

Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 03/8/2021

4/ Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Trần Văn H;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn (2 bản);
- Trại tạm giam–Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc

